**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 3 – MÔN MĨ THUẬT**

**NĂM HỌC 2024 – 2025**

**GV giảng dạy: Phạm Minh Hải**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Lớp** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài dạy** | **Tích hợp hoặc điều chỉnh** |
| **HAI** | Chiều | 1A | 1,2 | MT | **BÀI: NHỮNG CHẤM TRÒN THÚ VỊ** | Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội, Toán, Ngoại ngữ. |
| 1B | 3 | TD | **Tiết 5: ÔN TẬP HỢP HÀNG NGANG, DÓNG HÀNG, ĐIỂM SỐ**  **TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG** |  |
| **BA** | Sáng | 2A | 1,2 | MT | **BÀI 2: NHỮNG CON VẬT DƯỚI ĐẠI DƯƠNG** | Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt. |
| 4A | 3,4 | MT | **Chủ đề: GIA ĐÌNH VUI VẺ**  **Bài 2: PHONG CẢNH QUÊ EM** | Tích hợp, liên thông với môn TNXH; Tiếng việt. |
| Chiều | 5A | 1,2 | MT | **CHỦ ĐỀ: NGÔI TRƯỜNG THÂN YÊU**  **BÀI 2:** **BẠN CÙNG HỌC CỦA EM** |  |
| 2B | 3 | TC | **Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 3) |  |
| **TƯ** | Sáng | 1A | 3 | TC | **Chủ đề: VẼ TỰ DO**  (3 tiết học tiết 1) |  |
| 2A | 4 | TC | **Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 3) |  |
| Chiều | 3A | 1,2 | MT | **CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG EM**  **BÀI 2: NHỮNG NGƯỜI BẠN THÂN THIỆN** | Tích hợp với môn Tiếng việt, Đạo đức |
| 1B | 3 | TD | **Tiết 6: ÔN TẬP HỢP HÀNG NGANG, DÓNG HÀNG, ĐIỂM SỐ**  **TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG** |  |
| **NĂM** | Sáng | 1C | 1,2 | MT | **BÀI: NHỮNG CHẤM TRÒN THÚ VỊ** | Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội, Toán, Ngoại ngữ. |
| 2C | 3,4 | MT | **BÀI 2: NHỮNG CON VẬT DƯỚI ĐẠI DƯƠNG** | Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt. |
| **SÁU** | Chiều | 2C | 1 | TC | **Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 3) |  |
| 1C | 2 | TC | **Chủ đề: VẼ TỰ DO**  (3 tiết học tiết 3) |  |
| 1B | 3 | TC | **Chủ đề: VẼ TỰ DO**  (3 tiết học tiết 3) |  |

**Thứ hai ngày 23 tháng 9 năm 2024**

**Chiều**

**lớp 1A -** *Tiết 1, 2* **MĨ THUẬT**

**MĨ THUẬT TRONG CUỘC SỐNG**

**BÀI: NHỮNG CHẤM TRÒN THÚ VỊ**

**I. MỤC TIÊU:**

\*HS cần đạt sau bài học:

- Quan sát, nhận thức: HS nhận ra được chấm lặp lại nối nhau sẽ tạo thành nét.

- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực sáng tạo và ứng dụng Mĩ thuật, năng lực thể hiện Mĩ thuật, năng lực thẩm mĩ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ghi nhớ, năng lực phát triển bản thân.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

***\* Giáo viên:***

- Sách học MT lớp 1.

- Tranh vẽ bằng cách chấm.

***\* Học sinh:***

- Sách học MT lớp 1

- Màu vẽ, chì, tẩy, giấy vẽ, tăm bông...

**2. Phương pháp:**

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

**3. Hình thức tổ chức:**

- Hoạt động cá nhân.

- Hoạt động nhóm.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\* HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi thi chấm kín hình tròn.  - Khen ngợi HS thắng cuộc.  - GV giới thiệu chủ đề, yêu cầu HS nhắc lại.  **1. HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ**  **\*Xem các hình trong SGK trang 10.**  \* **Mục tiêu:**  + HS quan sát, nhận biết được hình ảnh chấm có trong tự nhiên và hình được vẽ bằng cách chấm.  + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.  **\* Tiến trình của hoạt động:**  - GV trưng bày tranh vẽ đã chuẩn bị bằng cách chấm để tất cả HS quan sát được rõ (Hoặc yêu cầu HS quan sát hình trong SGK trang 10).  - Gợi ý để HS nói về hình và các chấm có trong hình vẽ:  + Đây là con vật gì?  + Hình con vật được vẽ bằng cách nào?  + Các chấm trên hình giống hay khác nhau?  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  - GV tóm tắt: Chấm có cả trong tự nhiên và trong sản phẩm, tác phẩm MT.  **2. HOẠT ĐỘNG 2: KIẾN TẠO KIẾN THỨC-KĨ NĂNG.**  **\* Cách vẽ bằng chấm.**  \* **Mục tiêu:**  + HS nhận biết cách vẽ hình bằng chấm.  + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.  **\* Tiến trình của hoạt động:**  - Yêu cầu HS quan sát hình SGK trang 11 để nhận biết cách vẽ bằng chấm:  + Bước 1: Vẽ hình bằng nét mờ  + Bước 2: Chọn màu chấm vào nét vẽ  . Em sẽ dùng gì để chấm tiếp?  . Em sẽ dùng chấm màu nào?  . Em thấy vẽ bằng cách chấm có thú vị không? Vì sao?  . Các chấm đã tạo thành nét hình gì?  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  - GV tóm tắt: Chấm nối nhau có thể tạo thành nét.  - Yêu cầu HS làm bài tập 1 trong VBT trang 8.  - Quan sát giúp đỡ HS hoàn thành bài tập.  \* Lưu ý: Có thể cho HS dùng tăm bông, đầu bút, que tròn chấm màu bột, màu nước... để chấm theo nét chì. | - Chơi trò chơi theo hướng dẫn của GV  - Mở bài học  - Quan sát, nhận biết  - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.  - Quan sát  - Lắng nghe, trả lời  - 1, 2 HS  - HS nêu  - 1 HS  - Phát huy  - Lắng nghe, ghi nhớ  - Nhận biết  - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.  - Quan sát  - Tiếp thu  - Tiếp thu  - 1, 2 HS nêu  - 1 HS nêu  - 1 HS  - 1, 2 HS  - Lắng nghe, ghi nhớ  - Thực hiện  - Hoàn thành bài tập |

**\* Dặn dò:** - Về nhà xem trước bài học sau.

----------------------------------------------------------------

***Lớp 1B - tiết 3*** **THỂ DỤC**

**Tiết 5: ÔN TẬP HỢP HÀNG NGANG, DÓNG HÀNG, ĐIỂM SỐ**

**TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động và có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Biết khẩu lệnh và cách thực hiện tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số.

Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được cách tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phụ thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt( tập thể), tập theo nhóm.

**IV. Tiến trình dạy học**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
|  |  | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Trò chơi “ đứng ngồi theo lệnh”  **II. Phần cơ bản:**  **Hoạt động 1**  **\* Kiến thức.**  \* Tập hợp hàng ngang  tập hợp hàng ngang  \* Dóng hàng  dóng  hàng ngang  \* Điểm số  điểm số  hàng ngang  \***Luyện tập**  Tập đồng loạt  Tập theo tổ nhóm  Thi đua giữa các tổ  \* Trò chơi “thi xếp hàng nhanh”, “ đứng ngồi theo lệnh”.  **III.Kết thúc**  \* Thả lỏng cơ toàn thân.  \* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  \* Xuống lớp | 5 – 7’  2 x 8 N  16-18’  4 lần  2 lần  1 lần  3-5’  4- 5’ | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - Gv HD học sinh khởi động.  - GV hướng dẫn chơi  - Cho HS quan sát lại tranh.  - GV làm mẫu lại động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu  - GV hô - HS tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho HS.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn bài đã học và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp  - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.  - Đội hình HS quan sát tranh  HS quan sát GV làm mẫu  - Đội hình tập luyện đồng loạt.  ***ĐH tập luyện theo tổ***  GV  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  HS thực hiện thả lỏng  - ***ĐH kết thúc*** |

***---------------------------------------------------------------***

***Thứ ba ngày 24 tháng 9 năm 2024***

***SÁNG***

***Lớp 2A -*** **tiết 1+2 MĨ THUẬT**

**BÀI 2: NHỮNG CON VẬT DƯỚI ĐẠI DƯƠNG**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Chỉ ra được vẻ đẹp phong phú, đa dạng về hình dáng, màu sắc của các con vật dưới đại dương.

- Vẽ và trang trí được con vật dưới đại dương.

- Nêu được cách kết hợp hài hoà chấm, nét, hình, màu trong vẽ hình và trang trí.

- Yêu thiên nhiên. Có ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường biển.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Ảnh, tranh vẽ các con vật dưới đại dương

- HS : Màu, giấy, tẩy, bút chì …

**III*.* Các hoạt động dạy - học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Hoạt động 1:**  **Khám phá**  **\* Nhận biết vẻ đẹp của các con vật dưới đại dương:** | **\* Khởi động:**  **Trưng bày hình ảnh**  - Yêu cầu HS lấy SGK, VBT, ĐD học tập theo bài.  **Nhiệm vụ của GV**: Tạo cơ hội cho HS quan sát hình ảnh để nhận biết đặc điểm của các con vật sống dưới đại dương.  **- Mời trưởng ban học tập điều khiển lớp.**  - Hãy quan sát và thảo luận nhóm đôi theo các câu hỏi sau:  1. Trong những hình trên, hình nào là hình các con vật sống dưới đại dương?  2. Trong các con vật đó, con thích con vật nào? Vì sao?  3. Con vật con thích có hình dáng, màu sắc và hoạ tiết như thế nào?  4. Ngoài những con vật trên, con còn biết những con vật nào sống dưới đại dương?  **- GV tóm tắt để học sinh ghi nhớ**: | - HS lấy ĐD học tập theo yêu cầu.  - Thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu, gợi ý của GV:  - HS quan sát, thảo luận nhóm đôi.  - Đại diện nhóm trả lời.  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **\* Ghi nhớ:** Dưới đại dương có muôn vàn các con vật. Mỗi con vật có vẻ đẹp phong phú, đa dạng về hình dáng, màu sắc. |
| **Hoạt động 2:**  **Kiến tạo**  **kiến thức –**  **kĩ năng.**  **\* Cách vẽ con vật dưới đại dương:** | **Nhiệm vụ của GV:**  Khuyến khích HS quan sát hình minh hoạ trong SGK, thảo luận để nhận biết cách vẽ con vật dưới đại dương và sử dụng các chấm, nét, màu để trang trí.  **GV trưng bày hình ảnh**  - Yêu cầu HS quan sát hình ở SGK trang 11, thảo luận nhóm đôi theo các câu hỏi sau:  1. Hình con vật được vẽ ở vị trí nào trên trang giấy? To hay nhỏ?  2. Các chấm, nét được vẽ và trang trí trên con vật như thế nào?  3. Ngoài hình con vật, còn có hình ảnh gì để bức tranh thêm sinh động?  4. Màu sắc trong tranh con vật dưới đại dương được diễn tả như thế nào?  - Gọi HS nhắc lại và cùng ghi nhớ các bước thực hành bài vẽ cũng như sử dụng các loại chấm, nét, màu để trang trí con vật.  **- GV tóm tắt để học sinh ghi nhớ**:  - Yêu cầu HS làm bài tập trong VBT trang 6. | - HS quan sát  - HS thảo luận nhóm đôi.  - Đại diện nhóm trả lời.  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **- Các bước vẽ:**  **+ Bước 1:** Vẽ hình con vật bằng nét.  **+ Bước 2:** Trang trí bằng các chấm, nét, màu.  **+ Bước 3:** Vẽ nền để bức tranh thêm sinh động.  - HS nhắc lại các bước vẽ.  **\* Ghi nhớ:** Kết hợp hình với chấm, nét, màu có thể diễn tả được đặc điểm và hình dáng của của một số loài vật dưới nước.  - HS làm bài tập. |
| **Hoạt động 3:**  **Luyện tập – sáng tạo**  **\* Vẽ con vật dưới đại dương mà em thích:** | **Nhiệm vụ của GV:** Khuyến khích và hỗ trợ HS thao tác thực hiện bài vẽ theo ý thích.  - Hướng dẫn và hỗ trợ HS các kĩ năng và kiến thức khi cần thiết, phù hợp với năng lực của HS.  **GV trưng bày hình ảnh**  - **Câu hỏi:**  1. Con chọn con vật nào sống dưới đại dương để vẽ? Con vật đó có hình dáng, màu sắc như thế nào?  2. Con sẽ trang trí những nét, màu nào cho con vật con thích?  3. Con có thể vẽ thêm gì cho phần nền của bài vẽ?  - Cho HS xem bài của HS đã làm cùng chủ đề để HS tham khảo.  - Yêu cầu HS làm bài tập trong VBT trang 7. | - HS quan sát.  - HS trả lời câu hỏi.  - HS nhận xét, bổ sung.  **- Lưu ý:**  + Gợi ý HS sử dụng các loại nét đa dạng, xen kẽ nhau để hình con vật thêm sinh động.  + Khuyến khích HS vẽ thêm các hình rong rêu, sóng nước, bong bóng,… cho phần nền của bài vẽ thêm sinh động..  - HS quan sát.  - HS làm bài tập. |
| **Hoạt động 4:**  **Phân tích- đánh giá**  **\* Trưng bày bài vẽ và chia sẻ**: | **Nhiệm vụ của GV**:  - Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm.  1. Con ấn tượng với bài vẽ nào? Vì sao?  2. Bạn đã vẽ con vật nào dưới đại dương?  3. Những chấm, nét, màu nào được lặp lại nhiều trong bài vẽ?  4. Bài vẽ của bạn khác bài vẽ của con ở điểm gì?  5. Con thích nhất chi tiết gì ở bài vẽ của mình, bài vẽ của bạn?  6. Con còn muốn điều chỉnh gì ở bài vẽ của mình hoặc của bạn?  - GV nhận xét, khen ngợi HS có sản phẩm đẹp. Động viên HS cả lớp. | - HS trưng bày bài vẽ.  - HS giới thiệu, chia sẻ: Nhận xét bài mình, bài bạn.  - Tìm ra bài mình thích.  - Tham gia nhận xét, đánh giá và tự đánh giá.  - Nêu ý tưởng điều chỉnh ở bài vẽ của mình để bài vẽ được sinh động hơn.  - HS lắng nghe. |
| **Hoạt động 5:**  **Vận dụng - phát triển**  **\* Xem tranh của hoạ sĩ:** | **Nhiệm vụ của GV**: Khuyến khích HS quan sát bức tranh trong SGK để chỉ ra được nét đẹp trong tạo hình, cách sử dụng chấm, nét, màu của hoạ sĩ.  - Cho HS quan sát bức tranh ở SGK trang 13.  **Câu hỏi thảo luận:**  1. Bức tranh của hoạ sĩ diễn tả các con vật nào?  2. Hình dáng các con vật có gì đặc biệt?  3. Bức tranh có những nét, chấm, màu nào?  **- GV tóm tắt để học sinh ghi nhớ**: | - HS quan sát.  - HS tự trả lời.  **\* Ghi nhớ:** Có nhiều cách tạo chấm, nét, màu để tạo hình và trang trí con vật sống dưới đại dương. |

**\*Dặn dò:** Quan sát các con vật và cảnh vật dưới đại dương: Tôm, cua, cá, rùa, san hô, rong, rêu,…Chuẩn bị giấy thủ công, kéo, hồ dán, màu vẽ.

----------------------------------------------------------------

***Lớp 4A - tiết*** 3, 4 **MĨ THUẬT**

**Chủ đề: GIA ĐÌNH VUI VẺ**

**Bài 2: PHONG CẢNH QUÊ EM**

**I. MỤC TIÊU:**

- Nêu được cách vẽ, dán giấy màu tạo sản phẩm mĩ thuật.

- Tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé dán giấy màu.

- Chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và chất cảm có trong sản phẩm mĩ thuật.

- Chia sẻ được nét đẹp và ý nghĩa của những hoạt động trong gia đình.

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.**

- Nêu được cách vẽ, dán giấy màu tạo sản phẩm mĩ thuật.

- Tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé dán giấy màu.

- Chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và chất cảm có trong sản phẩm mĩ thuật.

- Chia sẻ được nét đẹp và ý nghĩa của những hoạt động trong gia đình.

**2. Năng lực.**

\* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

*\* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

\* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về tranh phong cảnh trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại tranh xé dán phong cảnh có trang trí về các hình tượng thiên nhiên theo nhiều hình thức khác nhau.

**3. Phẩm chất.**

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các tác phẩm tranh phong cảnh có trang trí bằng giấy màu.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

***1. Đối với giáo viên.***

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.

- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

***2. Đối với học sinh.***

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

- GV dẫn dắt vấn đề:

**A. KHÁM PHÁ.**

**- Bài học có thể được bắt đầu bằng cách: quan sát thực tế, tranh, ảnh, sản phẩm mĩ thuật hay trải nghiệm.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 1: Khám phá cảnh đẹp quê hương.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Hoạt động khởi động.**  - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.  **\* Mục tiêu.**  - Nêu được cách vẽ, dán giấy màu tạo sản phẩm mĩ thuật.  - Tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé dán giấy màu.  **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Gợi mở cho HS nhớ lại những cảnh đẹp của quê hương, đất nước mà các em cùng gia đình đã đến hoặc các em đã biết và chia sẻ về tên đặc điểm, vẻ đẹp của cảnh vật ở nơi đó.  \* **Gợi ý cách tổ chức.**  - Yêu cầu HS quan sát hình ảnh một số cảnh đẹp thiên nhiên ở trang 10 SGK *Mĩ thuật 4,* và do GV chuẩn bị.  - Nêu câu hỏi gợi ý để HS nhớ lại và chia sẻ những điều các em ấn tượng về cảnh đẹp quê hương, đất nước mà các em đã được đến cùng gia đình hoặc các em đã biết thông qua các phương tiện thông tin.  **\* Câu hỏi gợi mở:**  *+ Em cùng gia đình đã đến hoặc em biết những cảnh đẹp của quê hương, đất nước?*  *+ Cảnh đẹp đó ở đâu? Thuộc vùng miền nào?*  *+ Nơi đó có những cảnh vật? Màu sắc của cảnh vật tạo cho các em cảm giác như thế nào…?*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**đã quan sát và nêu được cách vẽ, dán giấy màu tạo sản phẩm mĩ thuật. Tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé dán giấy màu ở hoạt động 1.* | - HS sinh hoạt.  - HS cảm nhận, ghi nhớ.  - HS nhớ lại và phát huy lĩnh hội.  - HS quan sát hình ảnh một số cảnh đẹp thiên nhiên ở trang 10 SGK.  - HS nhớ lại và chia sẻ những điều các em ấn tượng về cảnh đẹp quê hương, đất nước.  *+ HS trả lời câu hỏi.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**B. KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG:**

**- Quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thực hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 2: Các bước vẽ tranh phong cảnh.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mĩ thuật 4,* tìm hiểu và chỉ ra các bước vẽ tranh phong cảnh.  **\* Gợi ý cách tổ chức.**  - Yêu cầu HS quan sát hình họa trang 11 SGK *Mĩ thuật 4.*  - Nêu câu hỏi để HS chỉ ra các bước vẽ tranh phong cảnh theo cảm nhận của bản thân thông qua hình minh họa.  - Gợi mở để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước vẽ tranh phong cảnh.  **\* Câu hỏi gợi mở:**  *+ Nêu các bước vẽ tranh phong cảnh.*  *+ Hình minh họa có những cảnh vật gì? Ở đâu?*  *+ Vẽ màu cho bức tranh như thế nào để thể hiện được không gian ở xa, ở gần?*  *+ Các nhân vật trong tranh nên vẽ trước hay sau khi vẽ không gian của bức tranh…?*  ***\* Tóm tắt để HS ghi nhớ.***  - Màu sắc và đậm nhạt có diễn tả được không gian xa, gần và cảm giác về nóng, lạnh trong tranh.  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**tìm hiểu và chỉ ra các bước vẽ tranh phong cảnh ở hoạt động 2.*  ***\* Củng cố, dặn dò.***  - HS chuẩn bị tiết sau. | - HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mĩ thuật 4,*  - HS quan sát.  - HS chỉ ra các bước vẽ tranh phong cảnh theo cảm nhận của bản thân.  - HS nhắc lại và ghi nhớ.  *+ HS trả lời câu hỏi.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  - HS lắng nghe, ghi nhớ*.*  *- HS ghi nhớ.*  - HS ghi nhớ. |

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 3: Vẽ tranh về phong cảnh quê em.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Hoạt động khởi động.**  - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.  **\* Mục tiêu.**  - Chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và chất cảm có trong sản phẩm mĩ thuật.  - Chia sẻ được nét đẹp và ý nghĩa của những hoạt động trong gia đình.  **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Gợi mở để HS hình dung về phong cảnh quê hương của các em và tổ chức cho các em thực hành vẽ tranh theo các bước gợi ý.  **\* Gợi ý cách tổ chức.**  - Yêu cầu HS tham khảo sản phẩm ở trang 12 SGK *Mĩ thuật 4.* và các hình vẽ do GV chuẩn bị.  - Nêu câu hỏi gợi ý để HS hình dung về cảnh vật, không gian của phong cảnh mà các em định thực hiện.  - Khuyến khích HS tạo thêm điểm nhấn cho nhân vật, cảnh vật trong bài vẽ.  **\* Câu hỏi gợi mở:**  *+ Em sẽ vẽ về cảnh vật gì? Phong cảnh vật đó ở đâu?*  *+ Đó là nơi em đã đến cùng với người thân trong gia đình hay là nơi em biết?*  *+ Em sẽ sắp xếp cảnh vật, nhân vật trong bài vẽ như thế nào?*  *+ Em sẽ vẽ màu như thế nào để tạo ấn tượng cho phong cảnh cho bài vẽ…?*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**đã biết cách tạo các bước vẽ tranh về phong cảnh quê em ở hoạt động 3.* | - HS sinh hoạt.  - HS cảm nhận ghi nhớ.  - HS chia sẻ.  - HS hình dung về phong cảnh quê hương của các em.  - HS tham khảo sản phẩm ở trang 12 SGK *Mĩ thuật 4.*  - HS hình dung.  *+ HS trả lời câu hỏi.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**D. PHÂN TÍCH** – **ĐÁNH GIÁ.**

**- Tham gia trưng bày, chia sẻ cảm nhận và đánh giá về sản phẩm của mình, của bạn.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Tổ chức cho HS trưng bày và chia sẻ vè các bài vẽ yêu thích, cảnh vật, không gian, màu sắc thể hiện trong tác phẩm.  **\* Gợi ý cách tổ chức.**  - Hướng dẫn HS tổ chức trưng bày sản phẩm.  - Yêu cầu HS giới thiệu, trưng bày về bài vẽ của mình, của bạn, nêu cảm nhận về cảnh vật và không gian, cảnh vật trong bài vẽ  - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chia sẻ cách vẽ, cách phối hợp màu sắc để tạo không gian, cảnh vật trong bài vẽ phong cảnh.  - Chỉ ra cho HS thấy những bài vẽ có hình ảnh, màu sắc, cách kết hợp nhân vật và không gian trong tranh hợp lí, hài hòa.  - Gợi ý một số cách điều chỉnh, bổ sung để bài vẽ hoàn thiện hơn.  **\* Câu hỏi gợi mở.**  *+ Em thích bài vẽ nào? Vì sao?*  *+ Phong cảnh trong bài vẽ là gì?*  *+ Phong cảnh đó ở vùng miền nào?*  *+ Hình ảnh nào thể hiện điều đó?*  *+ Theo em, nên điều chỉnh hoặc bổ sung gì để bài vẽ sinh động và hoàn thiện hơn…?*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**biết cách trưng bày và chia sẻ vè các bài vẽ yêu thích, cảnh vật, không gian, màu sắc thể hiện trong tác phẩm ở hoạt động 4.* | - HS trưng bày và chia sẻ vè các bài vẽ yêu thích.  - HS tổ chức trưng bày sản phẩm.  - HS giới thiệu, trưng bày về bài vẽ của mình, của bạn.  - HS thảo luận, chia sẻ cách vẽ.  - HS cảm nhận và phát huy lĩnh hội.  - HS điều chỉnh, bổ sung bài vẽ.  *+ HS trả lời câu hỏi.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  - *HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**E. VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN.**

**- Củng cố và kết nối kiến thức mĩ thuật với cuộc sống.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 5: Tìm hiểu màu sắc trong tranh của họa sĩ.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Tổ chức cho HS quan sát tranh phong cảnh quê hương của họa sĩ để các em nhận biết thêm về cách thể hiện, màu sắc và chất liệu của bức tranh.  **\* Gợi ý cách tổ chức.**  - Yêu cầu HS quan sát tranh về phong cảnh quê hương của họa sĩ ở trang 13 SGK *Mĩ thuật 4.* và do GV chuẩn bị.  - Nêu câu hỏi gợi ý để HS suy nghỉ về màu sắc, cách vẽ, cảnh vật trong tranh, chất liệu và cảm xúc của các em khi xem tranh của họa sĩ.  **\* Câu hỏi gợi mở:**  *+ Em thích điểm gì ở bức tranh? Vì sao?*  *+ Chất liệu và hình thức thể hiện của bức tranh đó có gì khác với bài vẽ của em?*  *+ Màu sắc của bức tranh gợi cho em cảm giác như thế nào?*  *+ Em học tập được gì về kĩ thuật thể hiện cách sắp xếp không gian, hình màu trong bức tranh của họa sĩ…?*  ***\* Tóm tắt HS ghi nhớ.***  - Tranh phong cảnh là một hình thức thể hiện tình cảm của con người với gia đình, quê hương, đất nước.  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta**đã biết cách tìm hiểu màu sắc trong tranh của họa sĩ ở hoạt động 5.*  ***\* Củng cố, dặn dò.***  - Chuẩn bị tiết sau. | - HS quan sát.  - HS quan sát tranh về phong cảnh quê hương của họa sĩ ở trang 13 SGK *Mĩ thuật 4.*  - HS suy nghỉ và phát huy lĩnh hội.  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  *+ HS trả lời.*  - HS ghi nhớ.  *- HS lắng nghe ghi nhớ.*  - HS ghi nhớ. |

-------------------------------------------------------------------

**CHIỀU**

***Lớp 5A tiết 1,2*** **MĨ THUẬT**

**CHỦ ĐỀ: NGÔI TRƯỜNG THÂN YÊU**

**BÀI 2:** **BẠN CÙNG HỌC CỦA EM**

**I. MỤC TIÊU:**

- Nêu được tách tạo các lớp hình khối của cảnh vật trên mặt phẳng bằng đất nặn.

- Tạo được hình khối nổi đất nặn được và hoạt động của học sinh ở trường, lớp trên mặt phẳng.

- Chỉ ra được các hình dạng khối tạo vật và không gian trong sản phẩm và tác phẩm phù điêu.

- Chia sẻ được nét đẹp và ý nghĩa của tình bạn trong học tập ở trường.

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.**

- Nhận biết được: nét đặc trưng của phù điêu.

- Nêu được cách tạo các lớp hình khối của cảnh vật trên mặt phẳng bằng đất nặn.

- Tạo được hình khối nổi bằng đất nặn diễn tả hoạt động của HS ở trường, lớp trên mặt phẳng.

- Chỉ ra được các dạng hình khối tạo cảnh và không gian trong sản phẩm và tác phẩm phù điêu.

- Chia sẻ được nét đẹp và ý nghĩa của tình bạn trong học tập ở trường.

**2. Năng lực.**

+ *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

*+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

+ *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về sản phẩm và tác phẩm phù điêu.

- Tạo ra được các sản phẩm Mĩ thuật về các thể loại tác phẩm phù điêu.

**3. Phẩm chất.**

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các tác phẩm phù điêu.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

***1. Đối với giáo viên.***

- SGV *Mĩ thuật lớp 5.* SGK, *Mĩ thuật lớp 5.* …

***2. Đối với học sinh.***

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

- GV dẫn dắt vấn đề:

**A. KHÁM PHÁ.**

**- Bài học có thể được bắt đầu bằng cách: Quan sát thực tế; quan sát tranh, ảnh, sản phẩm Mĩ thuật; tham gia hoạt động trải nghiệm.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 1: Khám phá hoạt động của em và bạn ở trường.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Hoạt động khởi động.**  - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.  **\* Mục tiêu.**  - Nêu được tách tạo các lớp hình khối của cảnh vật trên mặt phẳng bằng đất nặn.  **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Tổ chức cho HS quan sát hình, chia sẻ về các hoạt động học tập hoặc vui chơi của các em cùng với bạn ở trường và thực hiện diễn lại một hoạt động mà em ấn tượng.  \* **Gợi ý cách tổ chức.**  - Tổ chức cho HS quan sát hình ở trang 10 trong SGK *Mĩ thuật 5.* và do GV chuẩn bị.  - Nêu câu hỏi gợi ý để HS nhớ lại và chia sẻ về hoạt động học tập, vui chơi của các em và bạn, về cảnh vật ở nơi diễn ra hoạt động đó.  - Yêu cầu HS nhớ lại tư thế, động tác của hoạt động và cùng bạn diễn lại hoạt động mà các em thấy ấn tượng.  **\* Câu hỏi gợi mở.**  *- Những hoạt động của HS thường diễn ra ở trường là hoạt động gì?*  *- Những hoạt động đó thường diễn ra ở khu vực nào trong trường?*  *- Khu vực diễn ra hoạt động đó có những cảnh vật gì?*  *- Tư thế, động tác của các bạn tham gia hoạt động đó như thế nào?*  **\* Tóm tắt để HS ghi nhớ.**  *- Sản phẩm Mĩ thuật được tạo từ hình khối nhân vật, cảnh vật trên mặt phẳng có thể được xem là tác phẩm phù điêu.*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta đã biết* *quan sát hình, chia sẻ về các hoạt động học tập hoặc vui chơi của các em cùng với bạn ở trường và thực hiện diễn lại một hoạt động mà em ấn tượng ở hoạt động 1.* | - HS sinh hoạt.  - HS cảm nhận, ghi nhớ.  - HS quan sát hình, chia sẻ về các hoạt động học tập hoặc vui chơi của các em cùng với bạn ở trường.  - HS quan sát.  - HS nhớ lại và chia sẻ về hoạt động học tập, vui chơi của các em và bạn.  - HS ghi nhớ.  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS ghi nhớ, phát huy lĩnh hội.*  *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |

**B. KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG:**

**- Quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thể hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng.**

|  |  |
| --- | --- |
| **\* HOẠT ĐỘNG 2: Các bước tạo sản phẩm Mĩ thuật bằng đất nặn.** | |
| **Hoạt động của giáo viên.** | **Hoạt động của học sinh.** |
| **\* Mục tiêu.**  - Tạo được hình khối nổi đất nặn được và hoạt động của học sinh ở trường, lớp trên mặt phẳng.  - Chỉ ra được các hình dạng khối tạo vật và không gian trong sản phẩm và tác phẩm phù điêu.  **\* Nhiệm vụ của GV.**  - Hướng dẫn HS quan sát hình minh hoa trong SGK *Mĩ thuật 5,* tìm hiểu và nhận biết các bước tạo sản phẩm Mĩ thuật bằng đất nặn.  \* **Gợi ý cách tổ chức.**  - Yêu cầu HS quan sát hình minh hoạ ở trang 11 trong SGK *Mĩ thuật 5.*  - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và chỉ ra các bước tạo sản phẩm phủ điêu bằng đất nặn.  - Khuyến khích HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo sản phẩm mĩ thuật bằng đất nặn.  **\* Câu hỏi gợi mở.**  *- Theo gợi ý để tạo sản phẩm Mĩ thuật bằng đất nặn trên mặt phẳng cẩn bao nhiêu bước? Nêu nội dung từng bước.*  *- Vì sao cẩn tạo nến đất lên bìa các-tông trước?*  *- Cách tạo hình nhân vật trên sản phẩm như thế nào?*  *- Hình khối của cảnh vật trên sản phẩm được tạo ra nhà thế nào?*  *- Cẩn làm gì để hoàn thiện sản phẩm?*  ***\* GV chốt:*** *Vậy là chúng ta biết cách* *quan sát hình minh hoa trong SGK Mĩ thuật 5, tìm hiểu và nhận biết các bước tạo sản phẩm Mĩ thuật bằng đất nặn ở hoạt động 2.*  **\* Củng cố, dặn dò.**  - HS về nhà chuẩn bị tiết sau. | - HS cảm nhận, ghi nhớ.  - HS quan sát hình minh hoa trong SGK *Mĩ thuật 5.*  - HS quan sát hình minh hoạ ở trang 11 trong SGK *Mĩ thuật 5. và trả lời các câu hỏi…?*  *- HS trả lời câu hỏi.*  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS trả lời.*  *- HS ghi nhớ, phát huy lĩnh hội.*  - HS lắng nghe, ghi nhớ, |

-------------------------------------------------------------------

***Lớp 2B tiết 3*** **MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 3)

Giáo án soạn giảng lớp 2B tuần 3

Lưu ý: - *GV khuyến khích HS sáng tạo theo ý thích*

***-------------------------------------------------------------***

***Thứ tư ngày 25 tháng 9 năm 2024***

**SÁNG**

***Lớp 1A***  **tiết 3 MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: VẼ TỰ DO** (3 tiết học tiết 3)

Giáo án soạn giảng lớp 2B

Lưu ý: - *GV động viên, giúp đỡ HS vẽ chậm hoàn thành bài vẽ theo yêu cầu*

***-------------------------------------------------------------***

***Lớp 2A***  **tiết 4 MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 3)

Giáo án soạn giảng lớp 2B

Lưu ý: - *GV quan tâm đến mọi đối tượng HS*

***-------------------------------------------------------------***

***CHIỀU***

***Lớp 3A tiết 1+2*** **MĨ THUẬT**

**CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG EM**

**BÀI 2: NHỮNG NGƯỜI BẠN THÂN THIỆN**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết được cách sử dụng màu thứ cấp để diễn tả đậm, nhạt trong bài vẽ.

- Vẽ được tranh về hoạt động của học sinh ở lớp, trường.

- Chỉ ra được màu thứ cấp và hình ảnh chính, phụ trong sản phẩm mỹ thuật.

- Chia sẻ được giá trị của tình bạn trong học tập và vui chơi.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Máy tính, màn hình ti vi. Ảnh, tranh, video về hình ảnh HS đang cùng nhau tham gia các hoạt động ở trường.

- HS : Màu, giấy, tẩy, bút chì …

**III*.* Các hoạt động dạy - học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Hoạt động 1:**  **Khám phá**  **\* Kể về những người bạn của em:** | **\* Khởi động:**  - Cho HS khởi động cùng bài hát “ Lớp chúng ta đoàn kết’’.  Một màn khởi động rất sôi động phải không các con? Và bạn nào nhớ trên màn hình có hình ảnh gì?  - Yêu cầu HS lấy SGK, VBT, ĐD học tập theo bài.  **Nhiệm vụ của GV**: Tạo cơ hội cho HS chia sẻ về những người bạn và các hoạt động tham gia cùng các bạn ở lớp, trường để tìm hiểu về những hình ảnh, không gian liên quan đến nội dung bài học.  **- Mời trưởng ban học tập điều khiển lớp.**  - Một số bạn HS lên chia sẻ tên, hình dáng, đặc điểm, sở thích của người bạn mình yêu quý theo câu hỏi sau:  1. Con yêu quý bạn nào? Bạn ấy có vóc dáng, gương mặt có gì nổi bật? Bạn ấy có sở thích gì?  - Cho một số HS lên diễn tả lại một hoạt động ở lớp, trường mà các em đã tham gia: Ở lớp, con và các bạn thường cùng nhau tham gia những hoạt động nào? Hoạt động đó diễn ra ở đâu?...  **- GV tóm tắt để học sinh ghi nhớ**: | - HS múa và hát theo.  - HS trả lời câu hỏi: ( có lớp học, các bạn,..).  - HS lấy ĐD học tập theo yêu cầu.  - Thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu, gợi ý của GV:  - Lần lượt khoảng 3-4 HS lên chia sẻ về người bạn mình thích.  - Khoảng 3-4 bạn tạo thành 1 nhóm lên diễn tả lại một số hoạt động đã tham gia: Học nhóm; Vui chơi,... |
| **Hoạt động 2:**  **Kiến tạo**  **kiến thức –**  **kĩ năng.**  **\* Cách vẽ tranh về hoạt động ở trường:** | **Nhiệm vụ của GV:**  Khuyến khích HS quan sát hình minh hoạ trong SGK, thảo luận để tìm hiểu và ghi nhớ cách vẽ tranh về hoạt động của em và bạn ở trường.  - Yêu cầu HS quan sát hình ở SGK trang 11, thảo luận nhóm đôi theo các câu hỏi sau:  1. Có mấy bước để vẽ tranh về hoạt động ở trường?  2. Hình ảnh chính của bức tranh được thể hiện ở bước nào?  3. Vẽ màu đã phải là bước hoàn thiện tranh chưa?  - Gọi HS nhắc lại và cùng ghi nhớ các bước thực hiện bài vẽ.  **- GV tóm tắt để học sinh ghi nhớ**:  - Yêu cầu HS làm bài tập 1 trong VBT trang 6: Đánh dấu x vào ô trống dưới bài vẽ hoạt động học tập hoặc vui chơi diễn ra ở trường, lớp. | - HS quan sát  - HS thảo luận nhóm đôi.  - Đại diện nhóm trả lời.  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **- Các bước vẽ tranh:**  **+ Bước 1:** Vẽ hoạt động chính của các nhân vật trong bức tranh.  **+ Bước 2:** Vẽ thêm hình ảnh phụ để thể hiện khung cảnh trường, lớp.  **+ Bước 3:** Vẽ màu để hoàn thiện bức tranh.  - HS nhắc lại các bước vẽ.  **\* Ghi nhớ:** Màu sắc có thể dùng để diễn tả nhân vật, cảnh vật và làm cho những hoạt động trong tranh sinh động hơn.  - HS làm bài tập. |
| **Hoạt động 3:**  **Luyện tập – sáng tạo**  **\* Vẽ hoạt động của em và những người bạn:** | **Nhiệm vụ của GV:** Khuyến khích và hỗ trợ HS thao tác thực hiện bài vẽ theo ý thích.  - Hướng dẫn HS xác định hình ảnh sẽ thể hiện thông qua việc hình dung và nhớ lại các hoạt động đã tham gia. Khuyến khích HS sử dụng màu thứ cấp trong bài vẽ.  - Yêu cầu HS quan sát hình ở SGK trang 12, trả lời các câu hỏi sau:  - **Câu hỏi:**  1. Con chọn hoạt động nào mà con cùng các bạn tham gia diễn ra ở trường để vẽ? Các nhân vật đó có tư thế, hình dáng, động tác, màu sắc như thế nào?  2. Ngoài các bạn, con chọn khung cảnh nào cho phù hợp ( dãy lớp học, cờ Tổ quốc, gốc cây, góc vườn trường,…)?  3. Con chọn những màu nào là màu chủ đạo để vẽ tranh?  - GV hỗ trợ HS cách pha màu thứ cấp tạo độ đậm, nhạt, tương phản làm nổi bật hình trọng tâm trong bài vẽ.  - Cần chú ý vẽ màu từ trên xuống để màu vẽ không dính vào tay khi vẽ tiếp.  - Cho HS xem bài của HS đã làm cùng chủ đề để HS tham khảo.  - Yêu cầu HS làm bài tập 2 trong VBT trang 6: Vẽ một hoạt động học tập hoặc vui chơi ở lớp, trường của con và các bạn vào trang 7. | - HS quan sát.  - HS trả lời câu hỏi.  - HS nhận xét, bổ sung.  **- Lưu ý:**  + Khuyến khích, gợi ý HS sử dụng các màu thứ cấp để tạo sắc độ đậm, nhạt phong phú, đa dạng trong bài vẽ.  + Khuyến khích HS vẽ thêm các hình rong rêu, sóng nước, bong bóng,… cho phần nền của bài vẽ thêm sinh động..  - HS quan sát.  - HS quan sát, học hỏi.  - HS làm bài tập 2: Vẽ một hoạt động học tập hoặc vui chơi ở lớp, trường của con và các bạn vào trang 7. |
| **Hoạt động 4:**  **Phân tích- đánh giá**  **\* Trưng bày bài vẽ và chia sẻ**: | **Nhiệm vụ của GV**:  - Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm.  1. Con thích bài vẽ nào? Vì sao?  2. Hình ảnh trọng tâm của bài vẽ thể hiện hoạt động gì?  3. Màu, độ đậm, nhạt và sự tương phản được thể hiện rõ nét ở bài vẽ nào?  4. Bài vẽ nào sử dụng nhiều màu thứ cấp? Bài vẽ nào có cách vẽ sáng tạo?  5. Con thích nhất chi tiết gì ở bài vẽ của mình, bài vẽ của bạn?  6. Con còn muốn điều chỉnh gì ở bài vẽ của mình hoặc của bạn?  - GV nhận xét, khen ngợi HS có sản phẩm đẹp. Động viên HS cả lớp. | - HS trưng bày bài vẽ.  - HS giới thiệu, chia sẻ: Nhận xét bài mình, bài bạn.  - Tìm ra bài mình thích.  - Tham gia nhận xét, đánh giá và tự đánh giá.  - Nêu ý tưởng điều chỉnh ở bài vẽ của mình để bài vẽ được sinh động hơn.  - HS lắng nghe. |
| **Hoạt động 5:**  **Vận dụng - phát triển**  **\* Tìm hiểu về những nhân vật trong bài vẽ:** | **Nhiệm vụ của GV**: Tạo cơ hội cho HS chia sẻ, giới thiệu về bạn của mình thông qua nhân vật trong bài vẽ thông qua các câu hỏi sau: **Câu hỏi thảo luận:**  1. Con thấy nhân vật trong tranh giống bạn nào trong lớp? Bạn ấy tên gì? Con thường nói chuyện hay làm gì cùng bạn?  2. Con thấy bạn đáng yêu ở điểm nào? Con sẽ làm gì để tình bạn của các con luôn tốt đẹp?  **- GV tóm tắt để học sinh ghi nhớ**: | - HS giới thiệu bạn trong tranh mình vẽ.  - HS tự trả lời theo cảm nhận của mình.  **\* Ghi nhớ:** Bài vẽ giúp chúng ta ghi lại những khoảnh khắc đáng nhớ về các hoạt động ở trường, lớp góp phần gắn kết thêm tình cảm giữa những người bạn trong học tập và vui chơi. |

**\*Dặn dò: Quan sát các loại mặt nạ có trong đêm Trung thu…Chuẩn bị giấy thủ công, kéo, hồ dán, màu vẽ.**

***-----------------------------------------------------------------------------***

***Lớp 1B tiết 3*** **THỂ DỤC**

**Tiết 6: ÔN TẬP HỢP HÀNG NGANG, DÓNG HÀNG, ĐIỂM SỐ**

**TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động và có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Biết khẩu lệnh và cách thực hiện tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số.

-Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được cách tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phụ thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt( tập thể), tập theo nhóm.

**IV. Tiến trình dạy học**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
|  |  | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Trò chơi “ đứng ngồi theo lệnh”  **II. Phần cơ bản:**  **Hoạt động 1**  **\* Kiến thức.**  **- Ôn tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số.**  \* Tập hợp hàng ngang  tập hợp hàng ngang  \* Dóng hàng  dóng  hàng ngang  \* Điểm số  điểm số  hàng ngang  \***Luyện tập**  Tập đồng loạt  Tập theo tổ nhóm  Thi đua giữa các tổ  \* Trò chơi “thi xếp hàng nhanh”.  **III.Kết thúc**  \* Thả lỏng cơ toàn thân.  \* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  \* Xuống lớp | 5 – 7’  2 x 8 N  16-18’  4 lần  2 lần  1 lần  3-5’  4- 5’ | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - Gv HD học sinh khởi động.  - GV hướng dẫn chơi  Cho HS quan sát tranh  GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu  - GV hô - HS tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho HS.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn bài đã học và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp  - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.  - Đội hình HS quan sát tranh  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                  🚹  HS quan sát GV làm mẫu  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                  🚹  - Đội hình tập luyện đồng loạt.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  ***ĐH tập luyện theo tổ***  🚹                         🚹  🚹 🚹      🚹     🚹 🚹  🚹          GV          🚹  GV  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  HS thực hiện thả lỏng  - ***ĐH kết thúc*** |

***------------------------------------------------------------------***

***Thứ năm ngày 26 tháng 9 năm 2024***

***SÁNG***

**Lớp 1C tiết 1,2 MĨ THUẬT**

**MĨ THUẬT TRONG CUỘC SỐNG**

**BÀI: NHỮNG CHẤM TRÒN THÚ VỊ**

Giáo án soạn giảng 1A

Lưu ý: - *GV quan tâm đến mọi đối tượng HS*

-------------------------------------------------------------------------

**Lớp 2C tiết 3,4 MĨ THUẬT**

**BÀI 2: NHỮNG CON VẬT DƯỚI ĐẠI DƯƠNG**

Giáo án soạn giảng lớp 2A

Lưu ý: - *GV chuẩn bị thêm một số hình ảnh minh hoạ cho HS quan sát và tìm hiểu thêm về chủ đề*

------------------------------------------------------------------

***Thứ sáu ngày 27 tháng 9 năm 2024***

**CHIỀU**

***Lớp 2C***  **tiết 1 MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: Ý TƯỞNG TRẺ THƠ** (6 tiết – học tiết 3)

Giáo án soạn giảng lớp 2B

Lưu ý: - *GV quan tâm đến mọi đối tượng HS*

--------------------------------------------------------------------------------

**Lớp 1C tiết 2 MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: VẼ TỰ DO** (3 tiết học tiết 3)

Giáo án soạn giảng 1A

Lưu ý: - *GV quan tâm đến mọi đối tượng HS*

***----------------------------------------------------***

**Lớp 1B tiết 3 MĨ THUẬT TỰ CHỌN**

**Chủ đề: VẼ TỰ DO** (3 tiết học tiết 3)

Giáo án soạn giảng 1A

Lưu ý: - *GV quan tâm đến mọi đối tượng HS*

**Lãnh đạo duyệt Người soạn bài**

(nhận xét và ký duyệt)